

Bản án số: 05/2018/HSST
Ngày 24/01/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông K' Đào – Hiệu trưởng Trường tiểu học Bảo Thuận, huyện Di Linh;
2. Ông Vũ Thành Công – Bí thư huyện Đoàn Di Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông K' My Na – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 13/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **B'Su Ngơ K'T**; Sinh ngày 31/8/2000 tại Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Số 181 thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kơ Ho.

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông K' T và bà Ka B.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Ka B; sinh năm 1959 (mẹ bị cáo).

Địa chỉ: Số 181 thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Bà Mơ Thiên – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Đoàn Ngọc N; Sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số 10 thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1) K' G; Sinh ngày 25/10/2002.

Địa chỉ: Số 152 thôn 3, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp: Ông K' T; sinh năm 1983 (bố K' G)

Địa chỉ: Số 152 thôn 3, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

2) K' Tràng J; Sinh ngày 10/6/2006.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp: Ông K' J; bà Ka R (bố mẹ K' Tràng J)

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

3) K' B; Sinh ngày 09/11/2003.

Địa chỉ: Số 185 thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp: Bà Ka R; sinh năm 1983 (mẹ K' B)

Địa chỉ: Số 185 thôn 2, xã Đ huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

4) Pọa Dam K'S; Sinh ngày 02/12/2003.

Địa chỉ: Số 191 thôn 3, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp: Bà Ka N; sinh năm 1978 (mẹ K' S)

Địa chỉ: Số 191 thôn 3, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

5) K' T; Sinh ngày 04/12/2003.

Địa chỉ: số 159 thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp: Ông K' T; sinh năm 1981 (bố K' T)

Địa chỉ: Số 159 thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 17/5/2017 B'Su Ngor K'T, K' B, K' Tràng J, K' T, K' G và Pọa Dam K'S cùng đi chơi với nhau tại thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 01 giờ ngày 18/5/2017 K' B rủ cả nhóm vào cửa hàng điện thoại di động Vân Khải thôn 2, xã Đ của ông Đoàn Ngọc N để trộm cắp tài sản, tất cả đồng ý. B'Su Ngor K'T, K' G và K' T leo lên tầng 2 của cửa hàng Vân Khải rồi kéo cửa chui qua khe hở phía trên 2 cánh cửa đi vào trong nhà, cả 3 đi theo cầu thang xuống tầng trệt còn K' B, K' Tràng J và Pọa Dam K'S đứng canh phía ngoài.

Sau khi xuống tầng trệt B'Su Ngor K'T, K' G và K' T đi vào khu bán hàng, K' G bật đèn pin trên điện thoại của K' G để soi sáng, cả 3 trộm cắp được tài sản gồm 600.000đ tiền mặt, 04 điện thoại di động (gồm 01 Nokia 200, 01 Samsung GT-S3523S; 01 Samsung GT-S6102 và 01 Malata MT 626), 02 đồng hồ điện tử đeo tay (gồm 01 Casio F-94W và 01 Casio F-201WA), 05 cục pin điện thoại và 29 card Viettel (gồm 06 card loại 50.000đ và 23 card loại 20.000đ) cùng 03 tai nghe điện thoại đã hư hỏng rồi đi ngược lên tầng 2 theo lối cũ tẩu thoát.

Sau đó các đối tượng đi theo đường liên xã Đ – H, khi đến đầu đường bê tông vào thôn 2 xã Đ cách cửa hàng Vân Khải 87m thì chia nhau tài sản vừa trộm cắp được.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, B'Su Ngor K'T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên

Tại kết luận định giá tài sản số 176 ngày 05/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Di Linh xác định 04 điện thoại di động, 02 đồng hồ điện tử đeo tay, 05 cục pin điện thoại và 29 card Viettel trị giá 4.540.000đ.

Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã thu giữ 04 điện thoại di động, 02 đồng hồ điện tử đeo tay, 05 cục pin điện thoại, 06 card Viettel (gồm 02 card loại 50.000đ và 04 card loại 20.000đ), 03 tai nghe và

300.000đ tiền mặt đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đoàn Ngọc N; 01 điện thoại di động hiệu Intex của K' G dùng để soi sáng khi trộm cắp tài sản hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đoàn Ngọc N đã nhận lại tài sản trộm cắp đã thu hồi và được bồi thường trị giá các tài sản còn lại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong vụ án này còn có K' B, K' Tràng J, K' T, K' G và Pọa Dam K'S cùng tham gia trộm cắp với B'Su Ngor K'T nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh cho kiểm điểm và kết hợp với gia đình, chính quyền địa phương quản lý, giáo dục.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra B'Su Ngor K'T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xử lý. B'Su Ngor K'T là người chưa thành niên nên được áp dụng thêm các Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 03/CTr-VKS ngày 12/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo B'Su Ngor K'T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31; Điều 69; Điều 73 của Bộ luật hình sự xét xử bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động hiệu Intex thu giữ của K' G là phương tiện phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo B'Su Ngor K'T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, người đồng bào dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo, đông anh em, tuổi đời còn nhỏ, nhận thức pháp luật hạn chế, chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, bị cáo có nơi thường trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 47 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự. quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng

và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo B'Su Ngor K'T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận: Đêm ngày 17 sáng ngày 18/5/2017 B'Su Ngor K'T cùng K' B, K' Tràng J, K' T, K' G và Pọa Dam K'S đã đến cửa hàng điện thoại di động Vân Khải của ông Đoàn Ngọc N ở thôn 2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng để trộm cắp tài sản gồm 600.000đ tiền mặt, 04 điện thoại di động (gồm 01 Nokia 200, 01 Samsung GT-S3523S; 01 Samsung GT-S6102 và 01 Malata MT 626), 02 đồng hồ điện tử đeo tay (gồm 01 Casio F-94W và 01 Casio F-201WA), 05 cục pin điện thoại và 29 card Viettel (gồm 06 card loại 50.000đ và 23 card loại 20.000đ) cùng 03 tai nghe điện thoại. Tổng trị giá tài sản 5.140.000đ.

[3] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại và lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xét xử bị cáo B'Su Ngor K'T về tội “Trộm cắp tài sản” đúng như tội danh và điều luật mà VKSND huyện Di Linh đã truy tố.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo B'Su Ngor K'T biết rõ quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên đã cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nhân, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang, không yên tâm lao động sản xuất và bất bình lên án. Do vậy, việc xét xử đối với bị cáo phải nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo ở chỗ, trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người chưa thành niên, con em dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật kém lại bị người khác rủ rê, tài sản trộm cắp đã được thu hồi được một phần trả cho người bị hại, phần còn lại đã bồi thường, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 31; Điều 69; Điều 73; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo là đủ.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi được một phần trả lại cho người bị hại, phần còn lại đã bồi thường, người bị hại cũng không còn yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Quá trình điều tra có thu giữ của K' G 01 điện thoại di động cũ hiệu Intex mà K' G cùng bị cáo dùng làm phương tiện soi sáng để trộm cắp hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh quản lý, giá trị sử dụng không lớn. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Đối với K' B, K' Trảng J, K' T, K' G và Pọa Dam K'S cũng có hành vi trộm cắp tài sản cùng với bị cáo B'Su Ngor K'T nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên đã bị xử lý hành chính và bị Công an huyện Di Linh cho kiểm điểm và kết hợp với gia đình, chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo B'Su Ngor K'T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo B'Su Ngor K'T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 31; Điều 69; Điều 73 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo B'Su Ngor K'T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành bản án và trích lục bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động hiệu Intex.

Về án phí: Bị cáo B'Su Ngor K'T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người liên quan và người đại diện hợp pháp của người liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người liên quan và người đại diện hợp pháp của người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo, người bị hại (để thi hành);
- Sở TP tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đới Văn Học